

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/DS-ST

Ngày: 25-11-2019

" Tranh chấp hợp đồng vay tài sản "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Nam Dương.

- Ông Lê Minh Cheo.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Minh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa: Bà Trầm Ngọc Minh Thu

Ngày 25/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản "* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên Tòa số 243/QĐST – DS ngày 05/11/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Chau Ph (Rim), sinh năm 1965 - Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp V, xã Vĩnh Tr, huyện Tịnh Biên, An Giang.

Bị đơn: Bà Neáng Sóc Ph1, sinh năm 1991- Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 14, ấp T, xã Ch, huyện Tri Tôn, An Giang.

Người phiên dịch: Ông Chau Sóc Siên – địa chỉ: Ấp An Hòa, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 6 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa nguyên đơn ông Chau Ph trình bày:

Ông và bà Neáng Sóc Ph1 có quen biết, ông thấy hoàn cảnh gia đình bà Ph1 khó khăn, một mình nuôi 02 con nhỏ, chỗ ở không đảm bảo nên khoảng tháng 8/2016 đến tháng 9/2016 ông có cho bà Neáng Sóc Ph1 vay tiền xây nhà, làm hàng rào, trang trí nội thất, vô điện, nước sinh hoạt và tách bộ đất nông nghiệp, đất thổ cư... với số tiền 64.900.000 đồng, do chỗ quen biết, ông không có cho bà Ph1 làm giấy nhận nợ. Đến ngày 26/11/2018 bà Ph1 làm biên nhận nợ và hứa đến ngày 20/02/2019 sẽ trả tiền, tuy nhiên đến nay bà Ph1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ông đã nhiều lần gặp trực tiếp bà Neáng Sóc Ph1 yêu cầu trả số tiền nêu trên nhưng bà Ph1 hứa trả nhưng không thực hiện.

Nay ông yêu cầu bà Neáng Sóc Ph1 trả một lần số tiền 64.900.000 đồng để ông có tiền trang trải cuộc sống cho gia đình.

Bị đơn bà Neáng Sóc Ph1 đã được tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án triệu tập bà Ph1 đến tham dự phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà Ph1 mặt không lý do.

Tại phiên Toà Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- *Thẩm phán:* Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử.

- *Hội đồng xét xử:* Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- *Người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chấp hành chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Buộc bà Ph1 trả 64.900.000 đồng cho ông Chau Ph.

+ Buộc bà Ph1 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Neáng Sóc Ph1 cư trú: Tổ 14, ấp T, xã Ch, huyện Tri Tôn, An Giang. Căn cứ vào các Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án nhân dân huyện Tri Tôn thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Toà án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa lần thứ nhất và giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị đơn bà Ph1. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Ph1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật:

Tranh chấp giữa nguyên đơn ông Chau Ph và bị đơn bà Neáng Sóc Ph1 là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Chau Ph yêu cầu bà Neáng Sóc Ph1 trả số tiền 64.900.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chứng cứ mà ông Chau Ph cung cấp là biên nhận nợ ngày 26/11/2018 có thể hiện số tiền 64.900.000 đồng có thể hiện chữ ký và điểm chỉ của bà Ph1 và có ông Chau Sóc Bane và ông Chau Kim chứng kiến.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ph1 tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng bà Ph1 vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án triệu tập bà Ph1 đến tham dự phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà Ph1 vắng mặt không lý do.

Việc bà Ph1 vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Tòa án chỉ căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong vụ án để giải quyết.

Như vậy có đủ cơ sở xác định bà Ph1 vay tiền của ông Chau Ph còn nợ số tiền 64.900.000 đồng, đến nay vẫn chưa trả là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Ph khởi kiện và được Tòa án chấp nhận yêu cầu, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ph1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 351, Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, khoản 2 Điều 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Chau Ph.

Buộc ông bà Neáng Sóc Ph1 trả cho ông Chau Ph số tiền 64.900.000 đồng (*sáu mươi bốn triệu chín trăm ngàn đồng*).

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Neáng Sóc Ph1 chịu 3.245.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*).

Hoàn lại cho ông Chau Ph tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.622.000 đồng (*một triệu sáu trăm hai mươi hai ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số: TU/2016/0011993 ngày 19/6/2019 của Chi cục thi hành án huyện Tri Tôn.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bên được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho bên được thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang;
- VKS.ND huyện Tri Tôn;
- THA.DS huyện Tri Tôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Khánh